

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:18/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Hào**
2. Ông **Ngô Sỹ Lượng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị An** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Thị Kim Thoa** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2023/QĐXXST-HS ngày 17/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hồng P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 4 năm 1980, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: K, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung H và bà Trương Thị H1 (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 và có 01 con, lớn sinh năm 2012; tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 04 tháng 7 năm 2022 bị Trưởng công an xã T xử phạt 2.500.000đ về hành vi “trộm cắp tài sản” theo quyết định số: 131/QĐ-XPHC

Nhân thân: Ngày 23 tháng 8 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 31/2017/HSST. Chấp hành xong ngày 05/9/2018

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2022 cho đến nay (có mặt)

- Bị hại:

+ Cháu Nguyễn Duy N (đã chết)

+ Anh Nguyễn Minh A, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- Đại diện hợp pháp cho Nguyễn Duy N:

+ Anh Nguyễn Duy D, sinh năm: 1982 (có mặt)

Trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

+ Chị Huỳnh Thị Thiên T1, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp B, Xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Anh Dũng đại diện cho chị T1 theo biên bản cử người đại diện của bị hại lập ngày 26/11/2022, đồng thời anh D cũng là người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan trong vụ án).

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

+ Anh Lê Tiến H2, sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

+ Cháu Nguyễn Thị Ly L, sinh ngày 16/5/2006 (vắng mặt)

Người đại diện cho cháu Nguyễn Thị Ly L: Bà Nguyễn Thị Lan A1 (vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

+ Bà Lê Thị H3, sinh năm: 1951 (vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị L1, sinh năm: 1964 (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị K, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 19/11/2022, Lê Hồng P, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 37H1 – 674.03 của Lê Hồng P chở sau là Nguyễn Minh A đi từ thị xã T lên huyện Q, Nghệ an để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi Lê Hồng P điều khiển xe mô tô đến km 40+100m, Q thuộc xóm H, xã N, đoạn đường chuẩn bị lên dốc, có biển cảnh báo “Đoạn đường nguy hiểm” thì gặp chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát: 37H- 011.45 đang kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 37R – 041.34 đi cùng chiều với xe mô tô do Lê Hồng P điều khiển. Do không chú ý quan sát biển báo nguy hiểm phía trước nên Lê Hồng P đã điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô tải lần sang phần đường của làn xe ngược chiều. Lúc này Nguyễn Duy N đang điều khiển xe máy điện đi theo hướng Q - Y đi từ trên Dốc Cao xuống theo đúng phần đường quy định. Khi xuống phía dưới chân dốc thì bất ngờ gặp xe mô tô của Lê Hồng P lần sang phần đường bên trái, phóng nhanh, vượt ẩu dẫn đến N không kịp xử lý, làm cho xe và người ngã xuống mặt đường và xe mô tô do Lê Hồng P điều khiển đã đâm, va vào người của Nguyễn Duy N. Khi đâm va vào người của Nguyễn Duy N, Lê Hồng P và Nguyễn Minh A cùng phương tiện xe mô tô ngã xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn Lê Hồng P đứng dậy thấy Nguyễn Duy N được người dân đi đường dừng lại sơ cứu, lo sợ phải chịu

trách nhiệm nên Lê Hồng P đã điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Minh A rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Còn Nguyễn Duy N được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng sau đó đã tử vong. Lê Hồng P và Nguyễn Minh A bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phương tiện. Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Hồng P, kết quả : 0.000mg/L, đồng thời tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Lê Hồng P, kết quả: dương tính với chất ma túy (Hêrôn) .

Kết quả khám nghiệm hiện trường, các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông, tử thi và kết quả giám định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định tại km 40+100 Quốc lộ D thuộc xóm H, xã N, thị xã T, Nghệ An. Đây là đường hai chiều, ở giữa có vạch tim đường đứt nét. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, chiều rộng mặt đường đo được là 7,8m, đường thẳng dốc xuống theo hướng Bắc – N. Tiếp giáp với mép đường phía Đông là lề đường được rải nhựa và mương nước, tiếp giáp với mép đường phía Tây là lề đường đất.

Hội đồng khám nghiệm thống nhất chọn mép đường phía Tây đoạn nơi xảy ra tai nạn làm mép chuẩn, chọn cột H1/40 làm điểm mốc để tiến hành đo đạc.

Hội đồng khám nghiệm thống nhất đánh số từ (1) đến (4) để chỉ vị trí các các dấu vết trên hiện trường.

Vị trí số 1: Từ điểm mốc nhìn về hướng Tây, trên mặt đường phát hiện 01(một) vết cày trượt không liên tục có chiều hướng Tây Nam- Đông Bắc, kích thước (0,97 x 0,01)m. Điểm đầu của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Đông 1,4m, cách điểm mốc về hướng T 8,6m. Điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Đông 2,56m.

Vị trí số 2: Từ vị trí số 1 nhìn về T phát hiện vùng vết cày trượt liên tục gồm 02(hai) vết. Vết thứ nhất: Có chiều hướng Đông Bắc – T, điểm đầu dấu vết cách mép chuẩn về hướng Đông 0,65m, cách điểm đầu dấu vết số 1 về hướng Tây Nam 12,7m, điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Tây 0,4m, kích thước vùng dấu vết là (6,8 x 0,01)m; Vết thứ 2: Có chiều hướng Đông Bắc – T, điểm đầu dấu vết cách mép chuẩn về hướng Đông 0,3m, cách điểm đầu của dấu vết thứ nhất về hướng Tây Nam 4,5m, điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Tây 0,2m, kích thước vùng dấu vết là (2,1 x 0,01)m.

Vị trí số 3: Ngay điểm kết thúc của dấu vết số 3 là xe máy điện không có biển kiểm soát, màu đen xám, nhãn hiệu OSAKAR nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. T3 trục bánh xe phía sau cách mép chuẩn về hướng Tây 0,4m, nằm ngay trên điểm kết thúc của vết thứ nhất ở đầu vết số 3. T3 trục bánh xe phía trước cách mép chuẩn về hướng Tây 1,05m.

Vị trí số 4: Từ vị trí số 1 nhìn về hướng T, tại lề đường đất phát hiện 01(một) vùng mảnh vỡ nhựa màu đen, kích thước (0,45 x 0,35)m. T3 vùng dấu vết cách mép chuẩn về hướng Tây 0,7m, cách điểm kết thúc dấu vết số 1 về hướng Tây bắc 11,7m.

Dấu vết để lại trên xe máy điện, không gắn biển kiểm soát, màu đen xám, nhãn hiệu OSAKAR, số khung: RMPY6EKHVNV305483, số máy: JZ60V800WN220415483

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 07h 00 phút ngày 20/11/2022, xác định: Phía dưới các bộ phận từ trước về sau, hai bên bám dính một lớp bụi đất bản màu vàng. Mặt ngoài trước ốp nhựa phía trước đầu xe (phía bên trái cánh yếm) có vùng vết trượt xước nhựa không liên tục trên diện (35x5)cm, chiều hướng từ trước về sau, bề mặt dấu vết bám dính đất bản màu vàng. Các dấu vết phía bên trái xe: Đầu ngoài tay phanh, đầu ngoài ốp cao su bên trái tay lái, cạnh ngoài bên trái giá nâng xe có các dấu vết trượt xước kim loại, cao su, bề mặt bám dính đất bản màu vàng.

Dấu vết để lại trên xe mô tô biển kiểm soát: 37H1- 67403, nhãn hiệu YAMAHA, SIRIUS, màu đỏ đen

Các bộ phận của xe bám dính nhiều bùn đất bản; Nửa phía dưới cánh yếm bên trái bị gãy vỡ rời khỏi xe; Cạnh trước ngoài cánh yếm bên trái có vùng dấu vết bám dính chất màu xanh trên diện (9x0,01)cm, vị trí cao cách mặt đất 60cm là tâm vùng dấu vết; Mặt ngoài ống giảm xóc trước bên trái và ốp nhựa phía trên giảm xóc này có các dấu vết trượt xước không liên tục chiều hướng từ trước ra sau; Nửa cần số phía trước bị đẩy cong gập từ trước ra sau, ở bàn đạp cần số này có bọc 01(một) đoạn cao su có các vòng tròn chạy song song nhau, dài 4cm, bề mặt bọc cao su bị trượt xước, vùng này cao cách mặt đất 23cm; Mặt ngoài nắp máy phía bên trái xe có bám dính một số dấu vết chất màu nâu đỏ, cạnh ngoài phía dưới của nắp máy này có các dấu vết trượt sáng kim loại không liên tục; Mặt ngoài kính đèn xin đường phía trước bên trái, mặt trước ngoài bọc cao su bên trái tay lái, phía bên trái giá nâng xe, đầu ngoài bọc cao su giá đỡ chân trước bên trái có các dấu vết trượt xước nhựa cao su kim loại, bề mặt bám dính bụi đất; T4 bên trái lớp trước và thành vành, vị trí tiếp giáp với thành lớp đối diện với lỗ chân van có vùng dấu vết trượt mất bụi đất sáng cao su và kim loại; Giá đỡ chân trước bên trái có 01(một) bọc cao su, kích thước(10x4)cm, mặt phía trên của bọc cao su này và mặt phía trước có các dấu vết trượt xước cao su, sạch bụi đất. Vị trí dưới cùng cao cách mặt đất 24cm, mặt phía trước có các gò nổi cao su song song nhau; Kiểm tra vùng mảnh vỡ ký hiệu số 4 trên hiện trường thấy: một cạnh của mảnh vỡ trùng khớp với cạnh gãy phía dưới của cánh yếm bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 37H1- 67403. Các mảnh vỡ còn lại bề mặt bám dính đất bản, mảnh nhựa có kích thước (16 x11)cm có 01(một) góc nhọn, bám dính nhiều chất bản, bề mặt bị trượt xước, sạch đất bản.

Dấu vết để lại trên tử thi

Tử thi được xác định là cháu Nguyễn Duy N, sinh năm 2011, trú tại Xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Tử thi dài: 1m56. Tử thi phía dưới bên ngoài mặc quần dài màu đen, bên trong mặc quần lửng màu đen. Tình trạng tử thi: Lạnh, co cứng.

Về dấu vết:

Toàn bộ vùng trán, mặt bị xây xước, mài miết mất lớp thượng bì, rách da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước(19 x18)cm. Trên vùng này có 02(hai) vết thương:

Vết 01 ngay cung lông mày phải kích thước (6x1,5)cm.

Vết 02 cách thẳng trên điểm giữa cằm 06cm, kích thước (2,5 x 1,5)cm.

Vùng đầu phía bên trái cách trên trước đỉnh vành tai trái 9,5cm, cách trên sau cánh mũi trái 18cm có 01(một) vùng xây xước mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, sưng phù nề, kích thước (12 x 11)cm.

Vùng cổ phía trước ngực cách thẳng trên rốn 34cm có 01(một) vùng xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (27 x 14)cm.

Từ 1/3 trên trước ngoài cánh tay trái xuống đến móm khuỷu tay trái bị xây xước, mài miết mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (28 x 14)cm.

Mu bàn tay trái bị xây xước, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (7 x6)cm.

Ngay sát dưới đầu gối trái có 01(một) vùng xây xước, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (8x 5)cm.

Mổ tử thi

Tương ứng với vết 01 ngay cung lông mày phải, rìa và thành vết thương đứt tương đối gọn, bầm tụ máu, xương hộp sọ bị đứt một phần, kích thước đo được (4 x0,2)cm.

Tương ứng với dấu vết vùng đầu phía bên trái, tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng, xương hộp sọ bị vỡ thành nhiều mảnh, sập, kích thước vùng đo được (5,5 x 4) cm. Máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua vùng vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 269/ KL- KTHS(GD-PY) ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N xác định: Nạn nhân Nguyễn Duy N, sinh ngày 27/6/ 2011, trú tại xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An tử vong do: Đứt, vỡ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 298/ KL- KTHS(DVCH) Ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N: Xe mô tô biển kiểm soát 37H1- 674.03 có va chạm với cơ thể Nguyễn Duy N. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô Biển kiểm soát 37H1- 674.03 với cơ thể Nguyễn Duy N gồm: Trên xe mô tô biển kiểm soát: 37H1- 674.03 là ở phần phía dưới, trước bên trái xe; Trên cơ thể nạn nhân Nguyễn Duy N là ở phần phía trên bên trái cơ thể. Tư thế va chạm: Khi xe mô tô biển kiểm

soát 37H1- 674.03 đang di chuyển mặt lẩn hai bánh lốp tiếp xúc với mặt đường, nạn nhân Nguyễn Duy N đã bị ngã ở trên mặt đường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện và các dấu vết khác liên quan đến vụ tai nạn giao thông của cơ quan CSĐT Công An thị xã T xác định: Tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn, xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, màu đen biển kiểm soát 37H1- 674.03 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 37001853- Tên chủ xe: Lê Hồng P; Hệ thống điều khiển, hệ thống phanh; Hệ thống đèn, còi, hoạt động bình thường.

Sau khi xảy ra tai nạn Nguyễn Minh A đã từ chối giám định thương tích và từ chối yêu cầu bồi thường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐDGTS ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã T luật: Các bộ phận bị hư hỏng trên xe mô tô biển kiểm soát 37H1-670.03, màu đỏ đen nhãn hiệu Yamaha, đã qua sử dụng bị thiệt hại 1.600.000đ; Các bộ phận bị hư hỏng trên chiếc xe máy điện không có biển kiểm soát, màu đen xám, nhãn hiệu OSAKAR, đã qua sử dụng bị thiệt hại 500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng)

Tại bản Cáo trạng số 16/CT- VKS ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Lê Hồng P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 điều 260 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b, c khoản 2 điều 260; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Hồng P từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584; 585; 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lê Hồng P có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại với tổng số tiền 115.000.000đ. Anh Nguyễn Minh A không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Lê Hồng P 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03, màu đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, đã qua sử dụng. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô gắn máy số 37001853 của xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03 mang tên Lê Hồng P.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt cũng như mức bồi thường mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan và lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa, từ đó đã xác định được nguyên nhân tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 19/11/2022, tại km 40 + 100m, quốc lộ D, thuộc địa phận xóm H, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Là do Lê Hồng P không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong cơ thể có chất ma túy. Trong quá trình điều khiển xe mô tô Lê Hồng P không chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định nên phần dưới, trước bên trái xe mô tô đã đâm va vào cơ thể Nguyễn Duy N đang bị ngã ở trên mặt đường bên trái hướng Q- Y. Hậu quả làm cho Nguyễn Duy N bị tử vong mà lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Sau khi xảy ra tai nạn Lê Hồng P đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của Lê Hồng P đã vi phạm Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 điều 260 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo nhận thức được việc khi điều khiển xe cơ giới phải có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng trái phép chất ma túy, thực hiện đúng quy tắc giao thông đường bộ để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên với thái độ xem thường pháp luật, thiếu ý thức, không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả rất nghiêm trọng làm một người chết mà lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo không những không cứu giúp người bị nạn mà còn bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có một tiền sự về hành vi “trộm cắp tài sản”, năm 2017 bị kết án 18 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép

chất ma túy” nhưng bị cáo không coi đây là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Mẹ đẻ bị cáo là bà Trương Thị H1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Duy D (anh D được chị Huỳnh Thị Thiên T1 cử tham gia tố tụng) yêu cầu bị cáo Lê Hồng P phải bồi thường tiền chi phí mai táng 20.000.000đ; T5 thuê xe cấp cứu hai chiều với tổng số tiền 3.000.000đ; tiền tổn thất về tinh thần 91.500.000đ và tiền bồi thường thiệt hại về tài sản 500.000đ. Tổng số tiền mà anh Nguyễn Duy D yêu cầu bị cáo Lê Hồng P phải bồi thường là 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng P đồng ý với yêu cầu trên của anh D. Xét nội dung thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không trái đạo đức và phù hợp với quy định tại Điều 584; 585; 586; 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HDTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung thỏa thuận giữa bị cáo Lê Hồng P và người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Duy D. Buộc bị cáo Lê Hồng P phải bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Duy D, chị Huỳnh Thị Thiên T1 với tổng số tiền là 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng).

Người bị hại anh Nguyễn Minh A đã từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03, màu đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô gắn máy số 37001853 của xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03 mang tên Lê Hồng P, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người bị hại anh Nguyễn Minh A, sau tai nạn bị thương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với anh A nhưng anh A có đơn từ chối giám định, đã tiến hành ra lệnh dẫn giải anh A đi giám định nhưng không thể tiến hành dẫn giải được vì có lý do khách quan. Vì vậy, không xác định được tỷ lệ thương tật của anh Nguyễn Minh A để làm căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 19/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 586; 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HDTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Buộc bị cáo Lê Hồng P có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Duy D, chị Huỳnh Thị Thiên T1 với tổng số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Lê Hồng P 01 xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03, màu đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô gắn máy số 37001853 của xe mô tô biển kiểm soát 37H1-674.03 mang tên Lê Hồng P.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; khoản 3 Điều 21, điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Hồng P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 5.750.000đ (năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Duy D có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Nguyễn Minh A, người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Huỳnh Thị Thiên T1 vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Công an thị xã Thái Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

Hồ Xuân Quyền